

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 61/2021/HS-ST
Ngày 14 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Mạnh Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư
2. Ông Nguyễn Thị Vượng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký
Toà án nhân dân Thành phố B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B tham gia phiên toà: Ông
Nguyễn Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố B
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2021/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2021
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 28/4/2021
đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Khoa H, sinh năm 1968; Nơi ĐKKHKT: Nhà 24, ngõ 74,
đường Nguyễn Văn C, Phường L, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt
Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do;
Văn hóa: 5/10; Con ông Trần khoa X, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Đỗ Thị U,
sinh năm 1935 (đã chết); Gia đình có 4 anh em, bị cáo là thứ tư; bị cáo có vợ là
Đỗ Thị U, sinh năm 1970 và có 01 con là Trần Khoa Nam, sinh năm 1996.

- Tiền án: Bản án số 139/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân
dân Thành phố B phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
Chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2019.

- Nhân thân:

+ Năm 2006 và năm 2013 bị Chủ tịch UBND Thành phố B đưa vào cơ sở
cai nghiện bắt buộc, mỗi lần 12 tháng (đã chấp hành xong).

+ Ngày 18/5/2012, Công an Phường L, Thành phố B xử phạt vi phạm hành
chính 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 08/4/2015, Công an Phường L, Thành phố B xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đ về hành vi Hủy hoại tài sản người khác.

+ Ngày 19/7/2001, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang (nay là Thành phố B, tỉnh Bắc Giang) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong).

+ Ngày 27/10/2008, Tòa án nhân dân Thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt tại phiên tòa).

* *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ 3, Phường Mỹ Đ, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 25/01/2021, tại nhà ở của Trần Khoa H ở số nhà 24, ngõ 74, đường Nguyễn Văn C, Phường L Thành phố B, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Công an Phường L, Thành phố B bắt quả tang Trần Khoa H có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy trong chiếc hộp màu đen có nắp đậy.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang là: 01 hộp giấy màu đen, có nắp đậy, bên trong đựng: 01 gói giấy bạc, có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chất cục bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ bên trong đựng chất cục bột màu trắng; chất cục bột màu trắng bên trong hộp giấy màu đen nói trên được cho vào trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ. H khai số vật chứng trên là ma túy do H mua để sử dụng.

Vật chứng nghi ma túy do cán bộ Nguyễn Minh C, cán bộ Công an Phường L thu giữ trên mặt tủ làm lạnh trong nhà H, đã niêm phong tại nơi bắt và giao cho Điều tra viên Nguyễn Văn Toàn bảo quản.

Kết luận giám định số 167/KL-KTHS ngày 27/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) hộp giấy màu đen, có nắp đậy:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt màu vàng, mặt trong màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,072 gam, loại Heroine.

- Chất cục bột màu trắng, đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 1,949 gam, loại Heroine.

- Chất cục bột màu trắng, đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,399 gam, loại Heroine (BL 32 -33).

Hành vi phạm tội của Trần Khoa H diễn biến như sau: Bản thân H là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ sáng ngày 25/01/2021, H đi bộ từ nhà ra khu vực bờ hồ Nghĩa L, thuộc Phường L rồi đi xe ôm của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ đến khu vực bến phà Chi L, phường Trần Phú để mua ma túy. Tại đây, H gặp một người đàn ông, người này hỏi “mua bao nhiêu”, H trả lời “lấy 800.000”. H đưa cho người đàn ông này 1.000.000đ, người đàn ông cầm tiền nhả không trả lại rồi chỉ chỗ để ma túy dưới bờ đê. H đến vị trí do người đàn ông chỉ và lấy 01 gói giấy, bên trong có túi nilon chứa ma túy, H bỏ tờ giấy, cầm túi nilon chứa ma túy đi về nhà. H để gói ma túy vào hộp giấy màu đen có nắp đậy và để ở gầm bàn uống nước nhà mình. Khoảng 14 giờ ngày 25/01/2021, H ở nhà thì có Nguyễn Phi H, sinh năm 1961 ở Tổ 3, Phường Mỹ Đ, Thành phố B đến rủ H đi uống nước, H đồng ý và bảo chờ một lát. H lấy hộp giấy có chứa ma túy, xé một ít ma túy ra mảnh giấy bạc để sử dụng, lúc này phát hiện có người, H vút hộp giấy lên mặt tủ làm lạnh kê trong nhà thì bị phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông xe ôm và bán ma túy, hiện H không biết là ai nên không có căn cứ để làm rõ.

Vật chứng là phong bì đã niêm phong chứa ma túy hoàn lại sau giám định được chuyển đến Chi cục THADS Thành phố B để xử lý.

Tại Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B truy tố Trần Khoa H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Khoa H khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Khoa H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Khoa H từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 25/01/2021.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong đựng mẫu vật được hoàn lại sau giám định.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của người là chứng: Người làm chứng vắng mặt nH đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 25/01/2021, tại nhà ở của Trần Khoa H ở số 24, ngõ 74, đường Nguyễn Văn C, Phường L, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Công an Phường L, Thành phố B bắt quả tang Trần Khoa H có hành vi Tàng trữ trái phép 2,42 gam chất ma túy Heeroin mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân kéo theo nhiều tội phạm nguy hiểm khác như nghiện hút, trộm cắp tài sản, cướp tài sản.... là căn nguyên của căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS...là nguyên nhân lớn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, an toàn trật tự công cộng của xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ tác

hại của ma túy nH chỉ vì mục đích, nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị Tòa án nhân dân Thành phố B xét xử về tội liên quan đến ma túy, 04 lần bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý hành chính.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo Bản án số 139/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố B đã xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xáo án tích, nay bị cáo lại phạm tội mới về tàng trữ trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

Với tình chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên. Xét thấy cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người công dân biết tuân thủ pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[9] Về vật chứng: 01 phong bì thư được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong đựng mẫu vật được hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

- Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo nH bị cáo khai không quen biết, cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh xử lý, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, cần tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án và áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Khoa H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Khoa H 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/01/2021.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong đựng mẫu vật được hoàn lại sau giám định (Vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKS ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND Thành phố B;
- Công an Thành phố B;
- Chi cục THADS TP. Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Mạnh Thắng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN